

THÔNG BÁO

**Niêm yết công khai chất lượng, cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý,
nhân viên và tài chính nhà trường - Năm học 2023-2024**
(Theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT)

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 00 phút, ngày 15 tháng 9 năm 2023

Tại Trường Mầm non Phước Hiệp

Chúng tôi gồm:

1. Bà Phạm Thị Minh Hiếu - Chức vụ: Hiệu trưởng.
2. Bà Lê Thị Hồng Luận - Chức vụ: Giáo viên, Chủ tịch Công đoàn.
3. Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Chức vụ: Giáo viên, Trưởng Ban Thanh tra nhân dân.

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Tiến hành thông báo niêm yết công khai: Cam kết chất lượng giáo dục năm học 2023-2024 (Mẫu 1); Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế (Mẫu 2); Công khai thông tin cơ sở vật chất (Mẫu 3); Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên (Mẫu 4) đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh được biết. Cụ thể như sau:

- Thời gian:

+ Công khai ngày 15/9/2023

+ Kết thúc công khai: 14/10/2023

- Hình thức công khai: Niêm yết; Cổng thông tin điện tử

Biên bản được lập và lưu giữ hồ sơ của nhà trường


THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
TRƯỜNG
MẦM NON
PHƯỚC HIỆP
Phạm Thị Minh Hiếu


NGƯỜI CÔNG KHAI
TRƯỜNG MẦM NON
PHƯỚC HIỆP
Lê Thị Hồng Luận

NGƯỜI GIÁM SÁT

Nguyễn Thị Mỹ Linh

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non đầu năm học 2023 - 2024

STT	Nội dung	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được	- Trẻ được cân đo chắm biểu đồ, kết quả: thể thấp còi: 1/326, tỉ lệ 0.30% ; dư cân-béo phì: 46/326, tỉ lệ 14,11%. 100% trẻ được chăm sóc khám sức khỏe đầu năm học
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	100% giáo viên thực hiện chương trình CSGD theo Thông tư số 51/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020 sửa đổi bổ sung một số nội dung của CTGDMN ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ban hành ngày 25/7/2009 đã được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư 28/2016/TT- BGDDT ngày 30/12/2016
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	- Phát triển thể chất: Đạt: 90%trở lên - Phát triển nhận thức: Đạt: 90% trở lên - Phát triển ngôn ngữ: Đạt: 90% trở lên - Phát triển Tình cảm, kỹ năng xã hội: Đạt: 90% trở lên - Phát triển thẩm mỹ: Đạt: 90% trở lên
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	-Môi trường hoạt động thông thoáng, sạch sẽ. Có đầy đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân cho trẻ. Trang bị đủ đồ dùng học tập, đồ chơi. Trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ - Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm - Đội ngũ CB,GV,NV đạt chuẩn trở lên. - Sự phối kết hợp chặt chẽ giữa CMHS và Nhà trường. - Thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong mọi hoạt động của Nhà trường./.

Cử Chi, ngày 15 tháng 9 năm 2023


Phạm Thị Minh Hiếu

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG MẦM NON PHƯỚC HIỆP

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế đầu năm học 2023 - 2024

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	326	0	0	15	57	88	166
1	Số trẻ em nhóm ghép	0			0	0	0	0
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày	0			0	0	0	0
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	326			15	57	88	166
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	0			0	0	0	0
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	308			15	57	88	148
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	326			15	57	88	166
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	326			15	57	88	166
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em							
1	Số trẻ cân nặng bình thường	279			15	56	82	126
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	0			0	0	0	0
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	325			15	57	88	165
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	1			0	0	0	1
5	Số trẻ thừa cân béo phì	46			0	1	6	39

VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục							
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	15			15	0	0	0
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	311			0	57	88	166

Củ Chi, ngày 15 tháng 9 năm 2023


THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
Phạm Thị Minh Hiếu

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG MẦM NON PHƯỚC HIỆP

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non
đầu năm học 2023 – 2024

ST T	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	16	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	16	-
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
III	Số điểm trường	01	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	4348,3	18,2
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	1073	4.48
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	849	3.5
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	263.01	1.1
4	Diện tích hiên chơi (m ²)		
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	65m ²	1.66
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	65m ²	1.66
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	139.252	0.58
VII	Tổng số thiết bị , đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		16 bộ/11 lớp
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	11	11
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	11	0
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	40	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	17	Máy vi tính: 9 Laptop: 2 Máy in: 05 1 bảng tương tác
IX	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác		Số thiết bị/nhóm (lớp)

1	Ti vi	11	1 cái/ lớp
2	Nhạc cụ (Đàn organ, ghi ta, trống)	14	1 cây đàn organ/ lớp
3	Máy phô tô	1	Dùng chung
5	Catsset	1	Dùng chung
6	Đầu Video/đầu đĩa	2	1 cái/ lớp
7	Thiết bị khác	1	Amplify – loa
8	Đồ chơi ngoài trời	40	Dùng chung
9	Bàn ghế đúng quy cách	Bàn: 240 Ghế: 500	2 trẻ/ bàn 1 trẻ/ ghế
10	Thiết bị khác...		
..			

XI	Nhà vệ sinh	Số lượng (m ²)				
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	03	16	Bồn tiểu nam: 3 cái/ lớp Nhà VS 1 cái/lớp		
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ GDĐT về Điều lệ trường mầm non và Quyết định số 08/2005/QĐ-BYT ngày 11/3/2005 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn vệ sinh đối với các loại nhà tiêu)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)		X
XIV	Kết nối internet (ADSL)	X	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	X	
XVI	Tường rào xây	X	
..	...		

Củ Chi, ngày 15 tháng 9 năm 2023


 PHẠM THỊ MINH HIẾU

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG MẦM NON PHƯỚC HIỆP

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục mầm non đầu năm học 2023– 2024

ST T	Nội dung	Tổ ng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	Th S	ĐH	C Đ	T C	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	T B	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	30			22	3	1	4	8	7	3				
I	Giáo viên	21			18	3			14	5	1				
1	Nhà trẻ	2			1	1					1				
2	Mẫu giáo	19			17	2			14	5					
II	Cán bộ quản lý	3			3					1	2				
1	Hiệu trưởng	1			1						1				
2	Phó hiệu trưởng	2			2					1	1				
III	Nhân viên	8													
1	Nhân viên VT	0													
2	Nhân viên KT	1													
3	Thủ quỹ	0													
4	Nhân viên Y Tế	1													
5	NV thư viện	0													
6	Nhân viên khác	6													

Củ Chi, ngày 15 tháng 9 năm 2023

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
TRƯỜNG
MẦM NON
PHƯỚC HIỆP
Phạm Thị Minh Hiếu